

Số: 35 /2017/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa  
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
<b>ĐẾN</b>	Số: 1631.....
	Ngày: 19/12.....
	Chuyên:.....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;  
Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;  
Xét Tờ trình số 8099/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thu tiền để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước (là đất trồng được hai vụ lúa nước trở lên trong năm) sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài khi được nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp phải nộp một khoản tiền để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.

3. Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa = 50% x diện tích x giá của loại đất trồng lúa

*Trong đó:*

- Diện tích: Là phần diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp ghi cụ thể trong quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp của cơ quan có thẩm quyền.

- Giá của loại đất trồng lúa: Tính theo Bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Đối với các dự án phục vụ mục đích công cộng, hạ tầng giao thông, thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế, các sở, ngành quyết định đầu tư thì số tiền phải nộp để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa được dự toán trong tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

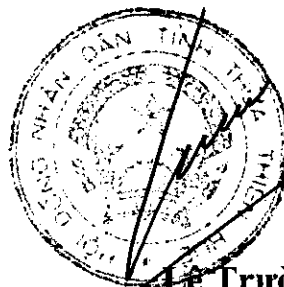
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2017./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: TN&MT, NN&PTNT;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và tp Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Trường Lưu**